TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 25/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Vương Thị Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Đinh Tuấn Phương**

2. Bà **Nguyễn Bích Thủy**

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Phạm Trường Giang**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:* ông **Vũ Hữu Quảng**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo: Lý Văn P; tên gọi khác: không; sinh ngày 25/11/1993 tại huyện H1, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: thôn C, xã B, huyện H1, tỉnh Hà Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 06/12; con ông: Lý Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị S (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Năm 2012 bị Công an huyện H1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong.

+ Ngày 15/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện H1 xử phạt 48 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Trốn khỏi nơi giam", ngày 28/4/2017 chấp hành xong về địa phương.

Bị cáo đầu thú ngày 15/12/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện H, có mặt.

2. Bị hại:

- Anh Vì Văn T, sinh năm 1995.
Hộ khẩu thường trú: bản N, xã N1, huyện N, tỉnh Sơn La
Chỗ ở hiện nay: thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.
- Anh Vì Văn L, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú: bản N, xã N1, huyện N, tỉnh Sơn La
Chỗ ở hiện nay: thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.
- Anh Hoàng Xuân N, sinh năm 2001.
Hộ khẩu thường trú: bản N2, xã C1, huyện N3, tỉnh Bắc Kạn
Chỗ ở hiện nay: thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.
- Anh Dương Văn Q, sinh năm 1996.
Hộ khẩu thường trú: thôn H2, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn
Chỗ ở hiện nay: thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 28/11/2021, tại dãy nhà trọ thuộc thôn 1, xã Q, huyện H, do có mục đích trộm cắp tài sản của người khác từ trước nên Lý Văn P lén lút lẻn vào phòng trọ của anh Dương Văn Q trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động (ĐTDĐ) nhãn hiệu Oppo Reno 5 và 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 01 đăng ký xe mô tô của anh Q để trên giường ngủ.

Tiếp đến, khoảng 00 giờ 45 phút ngày 07/12/2021, P đi làm về đến dãy trọ ở thôn 1, xã Q, huyện H thấy phòng trọ của anh Hoàng Xuân N điện sáng, cửa mở, anh N đang nằm ngủ, P vào phòng lấy trộm 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi C12 và 01 ví da màu đen, bên trong có 290.000 đồng và giấy tờ tùy thân của anh N. Ngay sau đó P tiếp tục đi đến phòng trọ của anh Vì Văn L thấy cửa khép không khóa, chỉ có anh L ngủ trong phòng, P vào phòng lấy 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo A1k của anh L và 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 6 và 01 ví da, bên trong có 90.000 đồng và giấy tờ tùy thân của anh Vì Văn T rồi mang toàn bộ tài sản trên về phòng trọ của P cất giấu.

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 08/12/2021 P đăng nhập vào tài khoản ứng dụng Momo trên ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi C12 của anh N thấy có tiền trong tài khoản nên lấy 400.000 đồng từ tài khoản Momo của anh N chuyển vào tài khoản Momo của P rồi chuyển vào tài khoản Ngân hàng Đầu tư và phát triển BIDV của P để rút ra tiêu xài hết.

Ngày 10/12/2021, P thấy ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo A1k của anh L có tin nhắn của Ngân hàng Ngoại thương Vietcombank thông báo chuyển lương, P vào tài khoản Momo của anh L (đã đăng nhập sẵn trong máy điện thoại của anh L) chuyển 11.100.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Vietcombank của anh L sang tài khoản Momo của anh L. Khoảng 11 giờ 42 phút ngày 11/12/2021 P chuyển 5.000.000 đồng từ tài khoản Momo của anh L sang tài khoản Momo của P. Đến khoảng 14 giờ 21 phút ngày 12/12/2021 P tiếp tục chuyển 5.000.000 đồng từ tài khoản Momo của anh L sang tài khoản Momo của P, sau đó P chuyển hết vào tài khoản Ngân hàng BIDV của P để rút ra tiêu xài hết. Ngày 15/12/2021 P đến Công an đầu thú, giao nộp: 04 chiếc ĐTDĐ trộm cắp được nêu trên, 01 ví da cầm tay màu đen, 01 đăng ký xe mô tô tên Dương Văn Q, 01 căn cước công dân tên Hoàng Xuân N. Ngoài ra thu của P 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10 gắn 1 thẻ sim.

Tại các bản Kết luận định giá tài sản số 889, 890 ngày 22/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo Reno5 giá trị 7.482.000đ (bảy triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng); 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo A1k giá trị 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note6 giá trị 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi C12 giá trị 3.420.000 đ (ba triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng);

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lý Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Cùng với một thủ đoạn tương tự nhau là lợi dụng lúc bị hại đang ngủ và không khóa cửa phòng trọ, bị cáo đã lén lút lấy trộm điện thoại, ví tiền của những người ở cùng khu nhà trọ với mình, đồng thời đăng nhập vào tài khoản Momo trên điện thoại trộm cắp được, chuyển tiền từ tài khoản của người dùng sang tài khoản của mình rồi rút ra để tiêu xài cá nhân. Tại phiên tòa, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại Vì Văn L, Dương Văn Q, Hoàng Xuân N có mặt tại phiên tòa có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm họ bị mất trộm điện thoại và ví tiền cũng như bị mất tiền trong tài khoản trên ứng dụng ngân hàng và ví Momo cài đặt tại điện thoại bị mất. Bị hại Vì Văn T vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và anh Vì Văn L. Anh L yêu cầu bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng, anh T 90.000 đồng, anh N 690.000 đồng, anh Q không có yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, kết quả phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại cáo trạng số 17/CT-VKSHH ngày 11/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố Lý Văn P về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt Lý Văn P từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2021. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Vì Văn L 10.000.000 đồng, Vì Văn T 90.000 đồng, Hoàng Xuân N 690.000 đồng. Về vật chứng: tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi C12 thu giữ của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, tiêu hủy 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản rõ ràng, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có

trong hồ sơ, đủ cơ sở xác định: Từ ngày 28/11/2021 đến ngày 12/12/2021, tại dãy nhà trọ thuộc thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, Lý Văn P đã nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo Reno 5 của anh Dương Văn Q; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi C12 và 290.000 đồng của anh Hoàng Xuân N; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo A1k và 10.000.000 đồng của anh Vì Văn L; 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 6 và 90.000 đồng của anh Vì Văn T. Tổng giá trị tài sản P trộm cắp được là: 22.682.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 17/CT-VKSHH ngày 11/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố đối với Lý Văn P là đúng người, đúng tội, lời luận tội có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, mặc dù đang làm công nhân có thu nhập nhưng vẫn trộm cắp tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Trong khi bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng không tu dưỡng, sửa đổi mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của nhiều người trong một thời gian ngắn. Hành vi đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật, cần phải bị lên án và xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Công an xã Q, huyện H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hơn nữa, bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong các ngày từ 28/11/2021 đến 12/12/2021, bị cáo thực hiện liên tiếp hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại khác nhau. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt đối với bị cáo: bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Công an huyện H1, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và Tòa án nhân dân huyện H1, tỉnh Hà Giang kết án về tội trộm cắp tài sản và trốn khỏi nơi giam. Bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân mà lần phạm tội này, bị cáo lại liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của nhiều người trong

nhiều ngày ngay tại khu ở trọ của mình. Điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật, thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mới đủ sức răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành công dân có ích.

[7] Về vật chứng vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ:

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo A1K, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Red Note6, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi C12, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo Reno5, 01 đăng ký mô tô, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Xuân N, 01 ví da màu đen. Quá trình điều tra, sau khi làm rõ nguồn gốc, Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số vật chứng nói trên cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note10 gắn sim số 0377809002 thu giữ của Lý Văn P bị cáo sử dụng để chuyển tiền từ tài khoản của bị hại sang tài khoản của mình rồi chiếm đoạt, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 thẻ sim không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, bị cáo chưa trả lại số tiền lấy trộm cho các bị hại vì đã tiêu xài hết. Tại phiên tòa, các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường như sau: anh Vì Văn L 10.000.000 đồng, anh Hoàng Xuân N 690.000 đồng, anh Vì Văn T vắng mặt tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra có lời khai yêu cầu bị cáo bồi thường 90.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Xét thấy, thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và các bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên, buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại cụ thể như sau: bồi thường cho anh Vì Văn L 10.000.000 đồng, anh Vì Văn T 90.000 đồng, anh Hoàng Xuân N 690.000 đồng. Đối với anh Dương Xuân Q đã nhận lại điện thoại và ví da bị mất, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo hiện đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Đối với hành vi trộm cắp 400.000 đồng từ tài khoản của anh N sang tài khoản của P ngày 08/12/2021, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính Lý Văn P; 02 chiếc ví da của anh N và anh T, các anh không yêu cầu bồi thường, không còn giá trị sử dụng nên không đề cập.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[12] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Lý Văn P** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Lý Văn P 24 (hai mươi bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2021.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10 màu trắng; tịch thu tiêu hủy 01 (một) thẻ sim số 0377809002 (*tình trạng vật chứng như tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 21/CCTHADS ngày 14/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H*).

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự: buộc bị cáo Lý Văn P phải bồi thường cho anh Vì Văn L, sinh năm 1991, HKTT: bản N, xã N1, huyện N, tỉnh Sơn La, chỗ ở hiện nay: thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, bồi thường cho anh Vì Văn T, sinh năm 1995, HKTT: bản N, xã N1, huyện N, tỉnh Sơn La, chỗ ở hiện nay: thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh số tiền 90.000 (chín mươi nghìn) đồng, bồi thường cho anh Hoàng Xuân N sinh năm 2001, HKTT: bản N2, xã C1, huyện N3, tỉnh Bắc Kạn, chỗ ở hiện nay: thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh số tiền 690.000 (sáu trăm chín mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày anh Vì Văn T, anh Vì Văn L và anh Hoàng Xuân N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Lý Văn P chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: bị cáo được miễn nộp tiền án phí.

Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lý Văn P, bị hại Vì Văn L, Hoàng Xuân N, Dương Văn Q có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Vì Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an huyện H;
- Nhà tạm giữ Công an huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Thanh